

TÌM HIỂU CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CHO TRẺ MẪU GIÁO Ở HÀN QUỐC

TRẦN NGUYỄN NGUYÊN HÂN*

TÓM TẮT

Bài viết trình bày tóm tắt nội dung chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ từ 3-6 tuổi đang được thực hiện tại các trường mầm non Hàn Quốc hiện nay. Kinh nghiệm xây dựng chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo của Hàn Quốc có ý nghĩa đối với Việt Nam vì hai nước có nhiều điểm tương đồng về lịch sử, văn hóa, hệ thống giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng.

Từ khóa: chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo, phát triển ngôn ngữ, trẻ mẫu giáo.

ABSTRACT

Investigating the language development program for preschool children in Korea

The paper briefly presents the contents of the language development program for children from 3 to 6 years old in preschools in Korea. Korea's experience in building the language development program for preschool children is meaningful for Vietnam since the two countries share many similarities in history, culture and education in general and preschool education in particular.

Keywords: Language education program for preschool children, Language development, Preschool Children.

1. Đặt vấn đề

Nhu cầu giao tiếp là nhu cầu đặc trưng đã xuất hiện trong những năm đầu đời của con người. Để có thể giao tiếp với người khác, trẻ cần đến ngôn ngữ như một phương tiện giao tiếp hiệu quả nhất để có thể bày tỏ suy nghĩ của mình cho người khác hiểu, đồng thời sử dụng ngôn ngữ để tư duy, nhận thức sự vật xung quanh; vì thế, phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non là một nhiệm vụ quan trọng. Mặc dù ở Việt Nam, chương trình phát triển ngôn ngữ đang được thực hiện nghiêm túc và bài bản tại các trường mầm non nhưng để giáo viên (GV) có điều kiện cập nhật kiến thức và kinh

nghiệm hướng dẫn trẻ, thiết nghĩ việc tìm hiểu chương trình phát triển ngôn ngữ của nước ngoài là điều cần thiết. Hàn Quốc là quốc gia châu Á có truyền thống văn hóa, lịch sử, xã hội có nhiều nét tương đồng với Việt Nam và được xem là quốc gia đầu tư cho giáo dục số một thế giới. Vì thế, chúng ta có thể học hỏi kinh nghiệm xây dựng chương trình giáo dục của họ, trong đó có chương trình giáo dục mầm non. Bài viết trình bày chủ yếu nội dung chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ từ 3-6 tuổi đang được thực hiện tại các trường mầm non Hàn Quốc hiện nay.

* NCS, Trường Đại học Dong-Eui, Khoa Giáo dục Mầm non, Busan, Hàn Quốc

2. Nội dung

Chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo của Hàn Quốc được chia làm bốn nội dung chính: phát triển kỹ năng nghe, phát triển kỹ năng nói, phát triển kỹ năng đọc, phát triển kỹ năng viết. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non của Hàn Quốc được xây dựng nhằm mục đích giúp trẻ có hứng thú thể hiện kinh nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc của mình đối với người khác thông qua hoạt động nghe, nói, đọc, viết có ý nghĩa với

trẻ; hình thành và phát triển ở trẻ năng lực và thái độ hiểu một cách chính xác thông tin mà người khác muốn truyền đạt bằng lời nói và chữ viết. Từ năm 2011, lĩnh vực phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non trong chương trình giáo dục mầm non của Hàn Quốc chính thức được đổi thành lĩnh vực phát triển năng lực giao tiếp cho trẻ mầm non

2.1. Nội dung phát triển kỹ năng nghe

2.1.1. Nghe và hiểu ý nghĩa của từ, câu

2.1.1.1. Nội dung

3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
Trẻ nghe và có mối quan tâm đến phát âm của từ		Trẻ có mối quan tâm đến phát âm của từ, nghe và phân biệt cách phát âm tương tự
Nghe và hiểu ý nghĩa từ và câu liên quan đến tình huống sinh hoạt hàng ngày		

2.1.1.2. Gợi ý tổ chức hoạt động

- a) Chú ý lắng nghe phát âm từ
 - Trẻ 3 tuổi, 4 tuổi
 - Cho trẻ ngồi vòng tròn và chơi trò chơi “Truyền tin”. Trẻ nói nhỏ vào tai bạn bên cạnh từ quen thuộc mà trẻ biết như tên lớp, tên bạn, tên bài hát... Sau khi có khoảng 5-7 trẻ truyền tin xong, GV cho trẻ nói nội dung được nghe và nói từ mà trẻ được nghe lần đầu. <3 tuổi>
 - Cho trẻ ngồi vòng tròn, GV đặt câu hỏi: “Con chó ăn gì?”, yêu cầu trẻ trả lời nhưng không lặp lại từ của bạn vừa nói. Trẻ truyền tai nhau câu ngắn có thêm các từ mới như: “Con chó ăn thịt”, “Con chó ăn xương”... Sau đó, GV cho trẻ nói nội dung được nghe. <4 tuổi>
 - Trẻ 5 tuổi
 - GV chia trẻ làm 2 đội, đầu tiên, cô nói một câu cho trẻ nghe, trong câu có thể thêm một từ mới có cách phát âm

- giống với một từ mà trẻ đã được nghe thường xuyên để trẻ truyền tai nhau. Trẻ cuối cùng của mỗi đội sẽ nói to câu của cô nói. Ở những lần chơi sau, cô cho trẻ đặt câu. GV khuyến khích trẻ dùng tính từ hay phụ từ để đặt câu dài hay câu ghép.
- b) Nghe và hiểu ý nghĩa của từ, câu
 - Trẻ 3 tuổi, 4 tuổi
 - GV cho trẻ xem hình chụp hoạt động của trẻ diễn ra trong sinh hoạt hàng ngày, khuyến khích trẻ sử dụng từ hay câu trẻ biết để nói về tình huống trong hình cho các bạn nghe (ví dụ: “Tuyết rơi rất nhiều nên xe hơi không thể đi được.”). <3 tuổi>
 - GV cho trẻ xem hình ảnh chụp sự kiện đã xảy ra hoặc trẻ đã từng thấy trong sinh hoạt hàng ngày, khuyến khích trẻ nghe và nói câu phong phú bằng cách đặt câu hỏi: “Những người trong hình đi đâu? đang làm gì?”, “Tại sao mang theo

dù khi ra ngoài?”... GV có thể cho trẻ kể theo trí nhớ hay tưởng tượng mà không cần hình ảnh và khuyến khích trẻ lắng nghe từ và câu mà bạn nói.

- Trẻ 5 tuổi
 - GV cho trẻ xem hình ảnh về sự kiện xảy ra liên tục trong thời gian dài, hay

tình huống có nhiều sự kiện được liên kết lại. GV gợi ý trẻ miêu tả sự kiện trong hình bằng cách đặt câu hỏi: “Quả đó tên là gì?”, “Ai đã chăm sóc cây?”, “Làm cách nào mà cây kết trái?”...

2.1.2. Nghe và hiểu câu chuyện

2.1.2.1. Nội dung

3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
Chú ý lắng nghe câu chuyện của người khác	Nghe và hiểu nội dung câu chuyện của người khác	
	Nghe câu chuyện và đặt câu hỏi về điều bản thân thắc mắc	

2.1.2.2. Gợi ý tổ chức hoạt động

a) Nghe và hiểu câu chuyện

• Trẻ 3 tuổi: GV cho trẻ đoán nhân vật trong hình chụp của trẻ nhân dịp sinh nhật, hay cho trẻ xem hình chụp trẻ giặt áo cho búp bê ở góc nước trong hoạt động vui chơi ngoài trời, khuyến khích trẻ chú ý lắng nghe câu chuyện của các bạn kể về nội dung tấm hình đó.

- Trẻ 4 tuổi, 5 tuổi:
 - Sau khi trẻ hoàn thành sản phẩm ở góc xây dựng, GV tổ chức cho trẻ hỏi và trả lời nhau: “Bạn xây gì?”, “Sau khi làm xong, điều gì làm bạn thấy vui nhất?”, “Tại sao bạn làm cái đó?”. GV khuyến khích trẻ nghe và hiểu nội dung câu chuyện kể về sản phẩm của các bạn trong lớp. <4 tuổi>

- Ở hoạt động vui chơi tự do, GV khuyến khích trẻ chơi ở góc xây dựng cùng hợp lực và xây công trình nhà cao tầng. Sau đó, GV tập trung trẻ lại và yêu cầu trẻ kể cho các bạn khác nghe ai xây công trình này, đây là công trình gì, làm cách nào để xây, tại sao xây công trình này?. GV khuyến khích các bạn khác đặt câu hỏi để trẻ trả lời và khi trẻ trả lời, GV

khuyến khích trẻ chú ý lắng nghe.

b) Cùng hoạt động và đặt câu hỏi về điều bản thân thắc mắc

- Trẻ 4 tuổi, trẻ 5 tuổi:
 - GV tổ chức cho trẻ 4 tuổi và trẻ 5 tuổi cùng hoạt động, sau đó, cho trẻ 4 tuổi đặt câu hỏi về điều mình thắc mắc cho trẻ 5 tuổi trả lời. Ví dụ: Sau khi quan sát và nghe trẻ 5 tuổi giới thiệu về công trình bảo tàng Ai Cập, trẻ 4 tuổi đặt câu hỏi liên quan: “Làm cách nào để xây kim tự tháp?”, “Công trình này được ai sử dụng?”... <4 tuổi>

- Trẻ 5 tuổi cùng xây bảo tàng Ai Cập ở lớp của mình rồi mời lớp 4 tuổi qua tham quan. Trẻ 5 tuổi giới thiệu cho trẻ 4 tuổi các sản phẩm do mình làm như kim tự tháp, cung điện, kể cho các em 4 tuổi nghe câu chuyện sáng tạo “Lời nguyện của kim tự tháp”... Trẻ 5 tuổi nghe và đặt các câu hỏi cho cô giáo và các em 4 tuổi. Trẻ 4 tuổi quan sát công trình xây dựng của trẻ 5 tuổi và trả lời câu hỏi do trẻ 5 tuổi đặt ra.

2.1.3. Nghe và hiểu bài thơ, truyện kể, đồng dao

2.1.3.1. Nội dung

3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
Ham thích nghe truyện kể, thơ, đồng dao bằng nhiều phương pháp khác nhau		Nghe và hiểu truyện kể, thơ, đồng dao bằng nhiều phương pháp khác nhau
	Nghe truyện kể, thơ, đồng dao dân gian và thể hiện cảm xúc với tiếng mẹ đẻ	

2.1.3.2. *Gợi ý tổ chức hoạt động*

a) Nghe và hiểu truyện kể, thơ, đồng dao

- Trẻ 3 tuổi, trẻ 4 tuổi:
 - Trẻ được nghe truyện kể, thơ, đồng dao thường xuyên. Không chỉ tổ chức cho trẻ nghe truyện kể, thơ, đồng dao trên giờ học, GV thường xuyên tổ chức cho trẻ nghe tự do theo nhóm hay cá nhân trong sinh hoạt hàng ngày. <3 tuổi>
 - Sau khi được cô kể chuyện nhiều lần, trẻ biết sử dụng rối, búp bê... để kể lại chuyện hay kể chuyện sáng tạo. <4 tuổi>
 - Trẻ 5 tuổi: Trẻ sử dụng các loại rối khác nhau như rối que, rối bóng... để kể lại chuyện sáng tạo cùng với các bạn.

b) Nghe truyện kể, thơ, đồng dao dân gian và thể hiện cảm xúc về tiếng mẹ đẻ

- Trẻ 4 tuổi, trẻ 5 tuổi:
 - GV cho trẻ nghe truyện kể, thơ, đồng dao dân gian, cho trẻ cùng thực hiện động tác về nội dung câu được lặp lại trong truyện kể, thơ, đồng dao dân gian và thể hiện cảm xúc về tiếng mẹ đẻ. <4 tuổi>
 - GV cho trẻ thực hiện động tác phù hợp lời của bài thơ, đồng dao và thể hiện cảm xúc với những từ được lặp đi lặp lại trong bài. <5 tuổi>

2.1.4. *Thể hiện thái độ nghiêm túc khi nghe*

2.1.4.1. *Nội dung*

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
Nghe và nhìn vào người nói	Chú ý lắng nghe câu chuyện của người nói	Chú ý lắng nghe câu chuyện của người nói cho đến khi người nói kết thúc câu chuyện

2.1.4.2. *Gợi ý tổ chức hoạt động*

- Trẻ 3 tuổi: Thường xuyên tổ chức cho 2 trẻ đối thoại với nhau trong sinh hoạt hàng ngày. GV có thể cho trẻ sử dụng phương tiện khác nhau như sách tranh, ấn phẩm, hình ảnh, đồ chơi... để lôi cuốn sự tập trung của trẻ và gợi ý cho trẻ nói.
- Trẻ 4 tuổi: Khuyến khích trẻ chú ý lắng nghe câu chuyện của bạn trong khi chơi hoặc hoạt động cùng nhau. Thường xuyên tổ chức cho nhóm nhỏ nói chuyện,

tạo cơ hội cho trẻ nghe câu chuyện của bạn để tạo thói quen chú ý nghe của trẻ.

- Trẻ 5 tuổi: GV tập trung trẻ theo nhóm lớn, tổ chức cho trẻ chia sẻ suy nghĩ, kinh nghiệm của mình theo chủ đề hay về hoạt động trẻ cùng thực hiện. GV khuyến khích trẻ chú ý lắng nghe câu chuyện của bạn cho đến khi kết thúc.

2.2. *Kĩ năng nói*

2.2.1. *Nói từ và câu*

2.2.1.1. *Nội dung*

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
Trẻ tập phát âm các từ quen thuộc	Trẻ tập phát âm chính xác các từ quen thuộc	Trẻ phát âm chính xác khi nói
Trẻ có mối quan tâm đến từ mới	Trẻ nói từ phong phú	Trẻ nói từ phong phú và phù hợp với ngữ cảnh
Trẻ nói câu đơn giản về sự việc xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày		Trẻ nói câu phong phú về sự việc xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày

2.2.1.2. Gợi ý tổ chức hoạt động

a) Hoạt động tập phát âm

- Trẻ 3 tuổi: Cho trẻ vừa hát bài hát “Nơi giống nhau” vừa chỉ và nói các bộ phận trên cơ thể mình như mắt, mũi, miệng...

- Trẻ 4 tuổi: Tập cho trẻ nói chính xác từ chỉ người, đồ vật... trong tranh theo chủ đề.

- Trẻ 5 tuổi: Cho trẻ chơi giải câu đố. Khi trẻ nói từ, GV khuyến khích cho trẻ tập phát âm chính xác cho các bạn nghe.

b) Sử dụng từ để nói

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết và thể hiện sự quan tâm đến tên gọi của các loài hoa nở vào mùa xuân.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói tên các loài hoa phong phú nở vào mùa xuân và nói kinh nghiệm của trẻ được thấy hoa vào lúc nào? Ở đâu?

- Trẻ 5 tuổi: Hướng dẫn trẻ sử dụng từ chỉ tên gọi các bộ phận của cây như hoa, lá, rễ, cành...) và dùng lời để mô tả hình dáng của cây và hoa biến đổi như thế nào khi mùa xuân đến.

c) Sử dụng câu để nói sự việc xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày

- Trẻ 3 tuổi, trẻ 4 tuổi:

- Cho trẻ sử dụng câu đơn giản để nói tình huống xảy ra với bạn trong khi chơi cho GV nghe.

- Cho trẻ nói suy nghĩ, thời tiết, cảnh vật xung quanh khi đi dạo chơi hay hoạt động ngoài trời.

- Trẻ 5 tuổi:

- Sau khi trẻ đi du lịch về, GV cho trẻ sử dụng thẻ hình để chơi đặt câu. (Ví dụ: Tôi đi chơi với (thẻ hình vẽ người như ông, bà, cha, mẹ để trẻ dán vào chỗ trống và nói). Tôi đi chơi (hình vẽ biển, núi, miền quê để trẻ dán vào chỗ trống và nói). Tôi đi bằng (hình vẽ máy bay, tàu lửa, xe buýt để trẻ dán vào chỗ trống và nói)).

2.2.2. Nói kinh nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc của bản thân

2.2.2.1. Nội dung

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
Trẻ nói kinh nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc của bản thân	Trẻ nói kinh nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc của bản thân	Trẻ sử dụng từ và câu phù hợp để nói kinh nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc của bản thân
	Trẻ chọn chủ đề và cùng trò chuyện	
	Trẻ kể chuyện sáng tạo	Trẻ ham thích kể chuyện sáng tạo

2.2.2.2. *Gợi ý tổ chức hoạt động*

a) Nói kinh nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc của bản thân

- Trẻ 3 tuổi: GV cùng trẻ làm bảng hoạt động dán hình ảnh trẻ chơi. Cho trẻ vừa chơi vừa nói suy nghĩ, kinh nghiệm, cảm xúc của mình.

- Trẻ 3 tuổi: GV cho trẻ kể về sự kiện đặc biệt xảy ra trong hoạt động hàng ngày, hoặc cho trẻ vẽ tranh về buổi tham quan, dạo chơi hay ngày nghỉ cuối tuần rồi nhìn tranh và kể lại sự việc cho các bạn khác nghe.

- Trẻ 5 tuổi: GV cho trẻ kể về những việc đã trải qua bằng câu ngắn, kể chuyện sáng tạo hay tập sáng tác thơ ngắn.

b) Chọn chủ đề và cùng trò chuyện

- Trẻ 4 tuổi, trẻ 5 tuổi:

- Cho trẻ nghe nhiều thể loại bài hát, âm nhạc khác nhau liên quan đến chủ đề rồi cho trẻ nói cảm xúc của mình sau khi nghe, khuyến khích trẻ chú ý nghe các bạn khác nói. <4 tuổi>

- GV tổ chức cho trẻ nói chuyện theo chủ đề, về nội dung mà trẻ đã biết, đã trải qua. Cho trẻ đặt câu hỏi và tìm hiểu về nội dung câu chuyện kể của bạn. <5 tuổi>

c) Kể chuyện sáng tạo

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ xem sách tranh không chữ, dự đoán tình huống trong tranh và kể chuyện sáng tạo theo tranh.

- Trẻ 5 tuổi: Tạo cơ hội cho trẻ làm nhiều hình thức sách phong phú, sáng tác truyện hay thơ theo chủ đề.

2.2.3. *Nói bằng thái độ nghiêm túc và phù hợp với tình huống*

2.2.3.1. *Nội dung*

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
	Trẻ chú ý đến cảm xúc, suy nghĩ của người nghe khi nói	
Trẻ nhìn vào người khác khi nói	Trẻ chờ đợi đến lượt mình khi nói	Trẻ nói phù hợp với đối tượng, địa điểm, thời gian
Trẻ sử dụng lời nói chính xác và rõ ràng		

2.2.3.2. *Gợi ý tổ chức hoạt động*

a) Trẻ chú ý đến cảm xúc, suy nghĩ của người nghe khi nói

- Trẻ 4 tuổi, trẻ 5 tuổi:

- Trẻ nói lời an ủi bạn khi thấy bạn khóc (ví dụ: “Bạn có chuyện gì vậy?”, “Thôi đừng khóc nữa!”, “Tôi có thể làm gì để giúp bạn?”...);

- Khi chơi cùng với bạn, trẻ có thể đoán cảm giác của bạn và đề xuất phương án phù hợp (ví dụ: “Hay bạn nhờ cô giúp đi?”, “Hay bạn làm thử cái này đi!”...).

b) Nói bằng thái độ nghiêm túc và phù

hợp với tình huống

- Trẻ 3 tuổi: Nhìn vào mắt người nghe khi nói.

- Trẻ 4 tuổi: Hướng dẫn trẻ biết chờ đợi đến lượt mình khi nói thông qua hoạt động chơi truyền tin, thảo luận...

- Trẻ 5 tuổi: Sau khi cho trẻ chuẩn bị buổi triển lãm tác phẩm của trẻ làm hay hoạt động đóng kịch, GV tổ chức cho trẻ đi mời trẻ ở lớp nhỏ hơn đến dự. Cho trẻ giới thiệu sản phẩm của mình cho các em nghe.

c) Trẻ sử dụng lời nói chính xác, rõ ràng

- Trẻ 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi:
 - GV làm mẫu cho trẻ và trò chuyện với trẻ về lời nói hay, đẹp trong cuộc sống hàng ngày. < 3 tuổi>
 - Cho trẻ nhìn hình ảnh về các tình huống xảy ra trong cuộc sống hàng ngày và tập nói lời nói hay, đẹp phù hợp với tình huống. < 4 tuổi>

- Cho trẻ xem hình chụp liên quan đến tình huống cụ thể mà trẻ thường gặp rồi khuyến khích trẻ sử dụng kính ngữ hay lời nói thường sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày. < 5 tuổi>

2.3. Kỹ năng đọc

2.3.1. Có hứng thú với việc đọc

2.3.1.1. Nội dung

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
Trẻ tìm chữ quen viết thuộc trong môi trường xung quanh		Trẻ tìm và thử đọc chữ viết quen thuộc trong môi trường xung quanh
Trẻ có mối quan tâm đến nội dung của chữ viết mà người lớn đọc cho trẻ		Trẻ có mối quan tâm đến nội dung của chữ viết mà người lớn đọc cho trẻ và thử đọc chữ

2.3.1.2. Gợi ý tổ chức hoạt động

a) Tìm chữ viết quen thuộc trong môi trường xung quanh

- Trẻ 3 tuổi, trẻ 4 tuổi:
 - Tạo cơ hội cho trẻ tìm chữ viết quen thuộc như tên các bạn, biển quảng cáo, tên bánh kẹo... Đầu tiên, cho trẻ nhìn hình và nói tên bạn, sau đó, cô cho trẻ chỉ vào từng tiếng để đọc. <3 tuổi>
 - Cho trẻ nhìn tranh trong sách báo, tạp chí... và nói tên sản phẩm, sau đó, cho trẻ tìm chữ quen thuộc và chữ có trong tên của mình trong sách báo, tạp chí. <4 tuổi>

- Trẻ 5 tuổi: Cho trẻ đọc tên của mình, tên của bạn, tên thực đơn ngày hôm nay...

a) Có mối quan tâm đến chữ viết mà

người lớn đọc cho trẻ nghe

- Trẻ 3 tuổi, trẻ 4 tuổi:
 - GV tạo nhiều tình huống để trẻ có mối quan tâm đến câu truyện hay chữ viết trong sách và chú ý lắng nghe cô đọc sách. <3 tuổi>
 - GV tổ chức hoạt động đọc sách hấp dẫn để trẻ chú ý lắng nghe nội dung cô đọc, đặt câu hỏi về sự kiện, sự vật trong sách và hiểu rõ nội dung câu truyện trong sách. <4 tuổi>
- Trẻ 5 tuổi: GV đọc cho trẻ nghe câu truyện liên quan đến chủ đề mà trẻ hứng thú hay tin tức trong báo mà trẻ quan tâm (ví dụ: tin về bão, tin về world cup), hướng dẫn cho trẻ tự đọc tên đội bóng hay tên cầu thủ mà trẻ biết.

2.3.2. Có mối quan tâm đến việc đọc sách

2.3.2.1. Nội dung

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
Trẻ có hứng thú với sách	Trẻ ham thích việc đọc sách và biết giữ gìn sách	
Trẻ dự đoán nội dung câu truyện dựa vào nội dung tranh	Trẻ hiểu nội dung của câu truyện dựa vào nội dung tranh	
	Trẻ tìm thông tin cần biết trong sách	

2.3.2.2. Gợi ý tổ chức hoạt động

- a) Có hứng thú với sách
 - Trẻ 3 tuổi – Có mối quan tâm đến các loại sách trong lớp, biết lựa chọn sách và yêu cầu GV đọc sách cho trẻ nghe hoặc tự lấy sách để xem tranh.
 - Trẻ 4 tuổi, trẻ 5 tuổi
 - Cho trẻ giới thiệu cuốn sách trẻ ưa thích, trò chuyện về phương pháp bảo quản sách, thảo luận với trẻ về nội quy sử dụng sách. <4 tuổi>
 - Cho trẻ tự chọn sách để đọc, hướng dẫn trẻ biết cách mượn sách ở lớp hay thư viện, biết đọc sách cùng với bạn, biết sửa chữa sách. <5 tuổi>
- b) Hiểu nội dung của câu chuyện dựa vào nội dung tranh
 - Trẻ 3 tuổi: Trẻ xem hình trong sách tranh và đặt câu hỏi hay trò chuyện với GV về nội dung tranh hay nội dung câu chuyện.
 - Trẻ 4 tuổi, trẻ 5 tuổi:
 - Cho trẻ xem sách chung với các bạn, trò chuyện về hành động mà các nhân vật

trong sách đã làm, sau đó, cho trẻ trò chuyện việc sẽ xảy ra tiếp theo. <4 tuổi>

- Khi GV đọc sách cho trẻ nghe, GV trò chuyện với trẻ về suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật khi gặp phải tình huống xảy ra trong câu chuyện, sau đó, cho trẻ dự đoán phần kết thúc của câu chuyện. <5 tuổi>

c) ìm thông tin cần biết trong sách

- Trẻ 4 tuổi, trẻ 5 tuổi:
 - GV chuẩn bị nhiều tài liệu đọc liên quan đến chủ đề không những ở góc ngôn ngữ mà còn ở các góc khác như góc thao tác, góc mỹ thuật, góc toán... để trẻ có thể tìm thông tin cần thiết bất cứ lúc nào. <4 tuổi>

- GV trang bị nhiều tài liệu đọc phong phú như từ điển, tạp chí, sách chủ đề, sách trẻ cùng làm với bạn để trẻ có thể tìm thông tin cần thiết bất cứ lúc nào. GV cho trẻ chia sẻ nội dung trẻ đọc trong sách với các bạn khác. <5 tuổi>

2.4. Kỹ năng viết

2.4.1. Có mối quan tâm đến việc viết

2.4.1.1. Nội dung

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
Trẻ thể hiện sự quan tâm đến việc thể hiện lời nói bằng chữ viết	Trẻ biết lời nói hay suy nghĩ có thể thể hiện bằng chữ viết	
Trẻ có mối quan tâm đến chữ viết trong tên của mình	Trẻ thử viết tên của mình.	Trẻ thử viết tên của mình và chữ viết quen thuộc trong môi trường xung quanh
	Trẻ thể hiện suy nghĩ, cảm xúc, kinh nghiệm của mình bằng hình thức tương tự chữ viết	Trẻ thể hiện suy nghĩ, cảm xúc, kinh nghiệm của mình bằng chữ viết hoặc hình thức tương tự chữ viết kết hợp với chữ viết

2.4.1.2. *Gợi ý tổ chức hoạt động*

a) Biết chữ viết dùng để thể hiện lời nói và suy nghĩ

- Trẻ 3 tuổi – GV đọc sách mà trẻ yêu thích cho trẻ nghe, sau đó, cho trẻ thể hiện suy nghĩ, cảm xúc về nội dung trong sách bằng chữ viết hay vẽ nguệch ngoạc. Cô cho trẻ đọc lại nội dung trẻ viết và viết lại nội dung trẻ đọc.

- Trẻ 4 tuổi, 5 tuổi

- GV cho trẻ cắt tranh hay hình ảnh mà trẻ yêu thích trong sách báo, tạp chí rồi dán lên giấy, sau đó, cho trẻ kể nội dung tranh, cô viết lại nội dung trẻ kể. <4 tuổi>

- Cho trẻ kể chuyện sáng tạo cùng với các bạn về nội dung tranh hay hình ảnh mà trẻ yêu thích trong sách báo hay tạp chí, GV viết lại nội dung trẻ kể rồi đọc lại cho cả lớp nghe. <5 tuổi>

b) Thử viết tên của mình

- Trẻ 3 tuổi – GV viết sẵn tên trẻ bằng chữ rỗng có kích thước to, sau đó, cho trẻ tô màu tên của mình để trẻ nhận biết tên của mình và quan tâm đến chữ

viết trong tên của mình.

- Trẻ 4 tuổi – Trẻ tìm chữ cái tên trong tên của các bạn giống với chữ cái trong tên của mình.

- Trẻ 5 tuổi – Cho trẻ viết tên của mình trong bảng chọn góc chơi, ở bảng điểm danh, bảng trực nhật.

c) Thể hiện suy nghĩ, cảm xúc, suy nghĩ của bản thân bằng chữ viết hoặc bằng hình thức tương tự chữ viết

- Trẻ 4 tuổi – Tổ chức nhiều hoạt động viết phong phú như cho trẻ trang trí bìa sách, viết tên cho sản phẩm tạo hình, trang trí hồ sơ của mình, viết tên của mình hay viết những điều mình thích bằng chữ viết hay hình thức tương tự chữ viết.

- Trẻ 5 tuổi – Tổ chức nhiều hoạt động viết phong phú trong sinh hoạt hàng ngày như cho trẻ tìm và viết chữ trong sách tranh hay sách cùng làm với các bạn; cho trẻ làm sách tranh, trang trí bìa sách, viết nhật kí quan sát đơn giản.

2.4.2. *Sử dụng dụng cụ viết*

2.4.2.1. *Nội dung*

Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi
	Trẻ có mối quan tâm đến dụng cụ viết và tập sử dụng	Trẻ biết phương pháp sử dụng dụng cụ viết đúng cách và biết sử dụng dụng cụ viết

2.4.2.2. *Gợi ý tổ chức hướng dẫn*

❖ Sử dụng dụng cụ viết

- Trẻ 4 tuổi – GV chuẩn bị nhiều dụng cụ viết phong phú như bút sáp, bút chì màu, bút chì 4B, bút lông, bút bi, phấn vẽ, bút dạ quang, cọ, bút máy... để trẻ có thể thực hiện hoạt động viết đa dạng trong sinh hoạt hàng ngày. Ngoài ra, GV cần chuẩn bị thêm cách phương tiện liên quan đến việc viết như bàn phím,

chữ cái nam châm, chữ cái bằng giấy đề can (sticker), bút thông minh, màn hình cảm ứng để trẻ có thể viết tự do trong sinh hoạt hàng ngày.

- Trẻ 5 tuổi – GV khuyến khích trẻ tìm hiểu đặc trưng của nhiều loại dụng cụ viết và tập sử dụng. Cho trẻ viết bằng nhiều hình thức khác nhau như viết điều mình muốn viết bằng cành cây, sỏi đá...

4. Kết luận

Chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo ở Hàn Quốc bên cạnh những điểm khác biệt, có rất nhiều điểm tương đồng với chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo của Việt Nam. Chương trình phát triển ngôn ngữ của hai nước đều được chia làm bốn nội dung nghe, nói, đọc, viết, được trình bày theo từng lứa tuổi cụ thể. Tuy nhiên, thay vì hướng dẫn các kỹ năng ngôn ngữ quá tách bạch chưa gắn liền với tình huống sinh hoạt hàng ngày, nội dung chương trình phát triển ngôn ngữ Hàn Quốc khuyến khích GV tạo điều kiện cho trẻ được sử dụng tất cả các kỹ năng nghe, nói, đọc,

viết như là một phương tiện để giao tiếp với mọi người xung quanh. Trên quan điểm đó, chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ Hàn Quốc hiện nay đã được đổi tên gọi là chương trình phát triển năng lực giao tiếp cho trẻ mầm non. Thiết nghĩ, nếu GV mầm non ở Việt Nam có điều kiện được tiếp xúc với chương trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo của Hàn Quốc thì sẽ có thêm nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức và thực hiện các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo, nhằm phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cho trẻ một cách toàn diện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Kỹ thuật Khoa học giáo dục, Bộ Phúc lợi Y tế Hàn Quốc (2013), *Chương trình giáo dục mầm non Nuri*.
2. Bộ Kỹ thuật Khoa học giáo dục, Bộ Phúc lợi Y tế Hàn Quốc (2013), *Tài liệu hướng dẫn giáo viên mầm non thực hiện chương trình giáo dục mầm non Nuri*.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 03-6-2014; ngày phản biện đánh giá: 11-7-2014;
ngày chấp nhận đăng: 18-9-2014)